SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**TRƯỜNG THPT BÌNH GIA**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP**

**KHỐI 11**

**NĂM HỌC 2023 – 2024**

***BÌNH GIA, THÁNG 07 NĂM 2023***

**TRƯỜNG THPT BÌNH GIA CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**NHÓM BỘ MÔN: HOẠT ĐỘNG TNHN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC  
HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM HƯỚNG NGHIỆP KHỐI 11**

(Năm học 2023 – 2024. Bộ sách Cánh diều)

**I. Đặc điểm tình hình**

# 1.1. Số lớp 11: 8 lớp; Số học sinh: 309 học sinh.

# 1.2. Tình hình đội ngũ:

- Số giáo viên chính thực hiện hoạt động bộ môn: 03 đồng chí thuộc Ban Giám Hiệu; 03 giáo viên dạy học theo chủ đề; 08 giáo viên chủ nhiệm khối 11; 04 giáo viên là ủy viên Ban thường vụ Đoàn trường, 02 giáo viên thuộc ban tư vấn tâm lý học đường.

- Trình độ đào tạo: Đại học: 15; Trên đại học: 05;

- Số giáo viên bộ môn đã được bồi dưỡng các mô đun triển khai CTGDPT 2018 về HĐTN, HN: 04; trong đó: bồi dưỡng qua mạng: 4/4, bồi dưỡng trực tiếp: 6/6.

**1.3. Tình hình trang thiết bị, phương tiện giáo dục**

**1.3.1.Thiết bị / Phương tiện giáo dục:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Thiết bị giáo dục [[1]](#footnote-1) | Số lượng | Sử dụng cho chủ đề/bài học (ghi tên các bài có sử dụng thiết bị tương ứng) | Ghi chú |
|  | Loa đài | 1 bộ | Tất cả các buổi học hình thức sinh hoạt dưới cờ và sinh hoạt theo chủ đề |  |
|  | Màn hình led | 1 | Hoạt động sinh hoạt dưới cờ |  |
|  | Ti vi/Máy chiếu/ Máy tính | 9 bộ | Tất cả các buổi học hình thức sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt theo chủ đề, sinh hoạt lớp. |  |

**1.3.2. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập** (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên phòng (phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập….) | Số lượng | Phạm vi và nội dung sử dụng | Ghi chú |
| 1 | Nhà đa năng | 1 | Tổ chức hoạt động lồng ghép sinh hoạt dưới cờ, hoạt động theo chủ đề |  |
| 2 | Sân chơi | 1 | Tổ chức hoạt động lồng ghép sinh hoạt dưới cờ, hoạt động theo chủ đề |  |

**II. Kế hoạch giáo dục**

**2.1. Phân phối chương trình hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp khối lớp 11**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chủ đề** | **Số tiết** | **Yêu cầu cần đạt** | **Loại hình tổ chức** | | |
| **KHGD sinh hoạt dưới cờ** | **KHGD theo chủ đề** | **KHGD sinh hoạt lớp** |
| **1** | **Thế giới nghề nghiệp** | **13** | - Phân loại được các nhóm nghề cơ bản; Chỉ ra được đặc trưng, yêu cầu của từng nhóm nghề.  - Giải thích được ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp của người lao động.  - Sưu tầm được tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động.  - Phân tích được yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động. | - Tuần 1. Tọa đàm về chọn nghề phù hợp.  - Tuần 2. Trao đổi thông tin về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động hiện nay.  - Tuần 3. Văn nghệ về chủ đề nghề nghiệp.  - Tuần 4. Giao lưu với khách mời về định hướng nghề nghiệp. | 1. Tìm hiểu, phân loại và xác định đặc trưng, yêu cầu của các nhóm nghề cơ bản.  2. Chia sẻ về ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động; Sưu tầm tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động.  3. Xác định phẩm chất, năng lực đáp ứng xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động; Lập kế hoạch và tổ chức diễn đàn về nghề nghiệp. | - Tuần 1. Kể chuyện về những tấm gương thành công trong nghề nghiệp.  - Tuần 2. Chia sẻ các cuốn sách hay về xu hướng phát triển nghề mới trong xã hội hiện nay.  - Tuần 3. Trao đổi về xu hướng lựa chọn nghề nghiệp của thanh niên hiện nay |
| **2** | **Lựa chọn nghề nghiệp tương lai** | **9** | - Xác định được những trường đào tạo nghề liên quan đến việc học tập hướng nghiệp của bản thân.  - Trình bày được các thông tin cơ bản về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn.  - Tham vấn được ý kiến của thầy cô, gia đình, bạn bè về dự kiến ngành, nghề được lựa chọn.  - Đánh giá được điểm yếu, điểm mạnh của bản thân đối với từng nhóm nghề và chỉ ra được phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc không phù hợp với nhóm nghề, nghề lựa chọn. | - Tuần 1. Trao đổi thông tin về hệ thống các trường trung cấp, cao đẳng, đại học hiện nay.  - Tuần 2. Tham vấn ý kiến của thầy cô về dự kiến ngành nghề lựa chọn.  - Tuần 3. Giao lưu với khách mời về dự kiến nghề nghiệp của giới trẻ hiện nay. | 1. Xác định và tìm hiểu các thông tin cơ bản về các trường đào tạo nghề.  2. Tham vấn ý kiến của thầy cô, gia đình, bạn bè về dự kiến nghành nghề lựa chọn.  3. Đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân với từng nhóm nghề.  4. Xác định những năng lực phẩm chất của bản thân phù hợp, chưa phù hợp với nhóm nghề, nghề lựa chọn.  5. Chủ động lựa chọn nghề nghiệp phù hợp. | - Tuần 1. Chia sẻ về kết quả đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, đối với từng nhóm nghề.  - Tuần 2. Chia sẻ thông tin các trường đào tạo nghề liên quan đến việc học tập hướng nghiệp của bản thân.  - Tuần 3. Thảo luận và chia sẻ kế hoạch hè để tiếp tục rèn luyện phẩm chất liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn. |

*Bình Gia, ngày tháng năm 2023*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NHÓM TRƯỞNG**  **Nông Mạnh Cường** |  | **HIỆU TRƯỞNG** |

1. [↑](#footnote-ref-1)